

**MULTILATERAL DEFENSE
DIPLOMACY IN THE CONTEXT
OF INTERNATIONAL INTEGRATION:
VIETNAM'S PARTICIPATION
IN UNITED NATIONS PEACEKEEPING
OPERATIONS (2014–2024)**

Nguyen Thi Nga

*Hanoi Pedagogical University 2,
Phu Tho, Vietnam*

*Corresponding author: Nguyen Thi Nga,
e-mail: nguyenthinga@hpu2.edu.vn

Received September 24, 2025.

Revised October 22, 2025.

Accepted February 25, 2026.

**ĐỐI NGOẠI QUỐC PHÒNG
ĐA PHƯƠNG TRONG BỐI CẢNH
HỘI NHẬP QUỐC TẾ: THỰC TIỄN
QUÁ TRÌNH THAM GIA HOẠT ĐỘNG
GIN GIỮ HÒA BÌNH LIÊN HỢP QUỐC
CỦA VIỆT NAM (2014 – 2024)**

Nguyễn Thị Nga

*Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2,
Phú Thọ, Việt Nam*

*Tác giả liên hệ: Nguyễn Thị Nga,
e-mail: nguyenthinga@hpu2.edu.vn

Ngày nhận bài: 24/9/2025.

Ngày sửa bài: 22/10/2025.

Ngày nhận đăng: 22/2/2026.

Abstract. This article analyzes Vietnam's defense diplomacy in the context of international integration through its participation in United Nations peacekeeping operations during the period 2014-2024. Empirical evidence demonstrates a substantial improvement in Vietnam's ranking among contributing countries United Nations peacekeeping operations, advancing from 116/122 to 37/120. This progress is reflected in multiple individual deployments, the dispatch of six Level-2 field hospitals, and one engineering unit. The article argues that engagement in UN peacekeeping constitutes a representative form of multilateral defense diplomacy, reflecting the internationalization of Vietnam's security and defense interests. Moreover, the transition from observer status to direct field deployment has both enhanced Vietnam's position and reputation in multilateral defense forums, while creating opportunities for the country to internalize international norms and consolidate strategic trust with partners. The article demonstrates that participation in peacekeeping has become an essential component of Vietnam's comprehensive strategy for international integration.

Keywords: peacekeeping, defense and security, diplomacy, international relations.

Tóm tắt. Bài viết phân tích quan điểm đối ngoại quốc phòng của Việt Nam trong bối cảnh hội nhập quốc tế thông qua thực tiễn tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc giai đoạn 2014 - 2024. Dữ liệu thực chứng cho thấy, xếp hạng đóng góp theo quốc gia của Việt Nam cho lực lượng gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc tăng từ 116/122 lên 37/120, với nhiều lượt cá nhân và 06 bệnh viện dã chiến cấp 2, 01 đội công binh đã được triển khai. Bài viết lập luận rằng tham gia gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc là minh chứng điển hình cho hình thức đối ngoại quốc phòng đa phương, phản ánh xu hướng quốc tế hóa lợi ích an ninh - quốc phòng của Việt Nam. Đồng thời việc chuyển từ vai trò quan sát sang tham gia thực địa vào lực lượng gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc vừa góp phần nâng cao vị thế, uy tín của Việt Nam trên các diễn đàn quốc phòng đa phương, vừa tạo điều kiện để Việt Nam tiếp thu, thích ứng với chuẩn mực quốc tế và củng cố lòng tin chiến lược với các đối tác. Bài viết cũng cho thấy tham gia gìn giữ hòa bình đã trở thành một bộ phận quan trọng trong chiến lược hội nhập quốc tế toàn diện của Việt Nam.

Từ khóa gìn giữ hòa bình, quốc phòng - an ninh, ngoại giao, quan hệ quốc tế.

1. Mở đầu

“Đối ngoại quốc phòng đa phương” là một khái niệm được hình thành trên cơ sở kết hợp giữa “đối ngoại quốc phòng” và “chủ nghĩa đa phương” nhằm mô tả những thay đổi trong quan hệ của nhiều quốc gia trên lĩnh vực quân sự từ sau Chiến tranh Lạnh. Theo John Gerard Ruggie – được xem là người đặt cơ sở cho lý thuyết đa phương trong quan hệ quốc tế thì “chủ nghĩa đa phương là một hình thức thể chế điều phối quan hệ giữa ba hoặc nhiều quốc gia trên cơ sở các nguyên tắc ứng xử chung” [1; 571]. Năm 2004, Cottey & Forster đã định nghĩa “đối ngoại quốc phòng” (Defense diplomacy) là việc sử dụng các nguồn lực quân sự để theo đuổi các mục tiêu chính sách đối ngoại, chủ yếu thông qua các biện pháp phi chiến đấu như hợp tác, huấn luyện và xây dựng lòng tin [2]. Từ đó, “đối ngoại quốc phòng đa phương” được hiểu là việc các quốc gia sử dụng công cụ và kênh quốc phòng trong khuôn khổ hợp tác nhiều bên (như Liên hợp quốc, ARF,...) nhằm đạt được các mục tiêu an ninh - chính trị đối ngoại mà không sử dụng sức mạnh vũ lực.

Trong bối cảnh quốc tế biến động phức tạp và yêu cầu duy trì hòa bình toàn cầu ngày càng cao, tiến trình hội nhập sâu rộng từ sau Đại hội XI (2011) đòi hỏi Việt Nam phải củng cố tiềm lực quốc phòng song song với mở rộng đối ngoại quốc phòng để bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa. Đối ngoại quốc phòng đã trở thành lĩnh vực quan trọng thể hiện đường lối độc lập, tự chủ và hòa bình. Đặc biệt, việc chính thức tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc từ năm 2014 đánh dấu bước chuyển từ quan sát sang hành động thực tiễn. Hoạt động này không chỉ thể hiện trách nhiệm quốc tế mà còn giúp Việt Nam nâng cao năng lực, củng cố uy tín và vị thế trong khu vực cũng như trên thế giới.

Hiện nay chưa có nhiều những nghiên cứu học thuật về sự tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc của Việt Nam đặc biệt là đặt trong mối quan hệ với chủ trương đối ngoại quốc phòng. Năm 2015, trong công trình nghiên cứu của mình, tác giả Nguyễn Hồng Quân đã tập trung làm rõ cách thức tổ chức và xây dựng các hình thức tổ chức lực lượng quân đội khác nhau để tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc [3]. Năm 2014, khi Việt Nam cử những thành viên đầu tiên tham gia các sứ mệnh hòa bình là kết quả của một quá trình chuẩn bị lâu dài, kết tinh truyền thống yêu chuộng hòa bình của dân tộc với Tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam [4]. Từ một dân tộc phải liên tục đấu tranh bảo vệ hòa bình của chính mình, Việt Nam đã tham gia vào gìn giữ hòa bình ở những vùng xung đột trên thế giới. Mặc dù đóng góp của Việt Nam còn hạn chế [4] về lực lượng tham gia hay phạm vi hoạt động nhưng Việt Nam luôn kiên định đóng góp vào sứ mệnh duy trì hòa bình, an ninh trên thế giới của Liên hợp quốc với bảo vệ độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam. Nếu so sánh với các nước trong ASEAN, Việt Nam đã tham gia muộn hơn, trong đó việc tham gia giữa chức Chủ tịch ASEAN và thành viên không thường trực của Hội đồng bảo an Liên hợp quốc giai đoạn 2008 - 2010 là những nhân tố khách quan thúc đẩy nhanh quá trình chuẩn bị của Việt Nam khi công cuộc Đổi mới đã đạt được nhiều thành tựu hơn, cũng như Việt Nam có đủ thời gian quan sát về một lĩnh vực mới mẻ và có phần “nhạy cảm” [5], [6]. Về phương diện đa phương của chính sách đối ngoại quốc phòng thì sự tham gia của Việt Nam vào lực lượng gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc “là bước triển khai thực tế đường lối đối ngoại, chính sách quốc phòng của Việt Nam trong việc góp phần xây dựng nền hòa bình trên thế giới; đồng thời, đánh dấu quá trình hội nhập quốc tế về quốc phòng của Việt Nam ở cấp độ toàn cầu” [7 ; 102]. Mặc dù tham gia muộn nhưng xếp hạng đóng góp của Việt Nam tăng đều đặn và có tỉ lệ nữ giới thường cao hơn 15% theo khuyến nghị của Liên hợp quốc [8]. Có thể thấy rằng, trong số các công trình nghiên cứu đã được công bố trong và ngoài nước đều tập trung xem xét quá trình tham gia vào sứ mệnh gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc trong tương quan môi quan hệ Việt Nam và Liên hợp quốc hay Liên hợp quốc - Việt Nam - ASEAN [4], [5], [6]. Do vậy, bài viết sẽ làm rõ mối quan hệ giữa hoạt động thực tiễn trên thực địa là sự tham gia của Việt Nam vào các hoạt động gìn giữ hòa bình trong chủ trương đối ngoại quốc phòng đa phương - một phần của

chiến lược ngoại giao đa phương mà Việt Nam đang theo đuổi để phù hợp với bối cảnh toàn cầu hóa và liên kết chặt chẽ.

Để xem xét và làm rõ vấn đề nghiên cứu, bài viết đã dựa trên cơ sở các lý thuyết về “đôi ngoại quốc phòng” (defense diplomacy), “chủ nghĩa đa phương trong an ninh” (multilateralism in security), và “ngoại hướng hóa lợi ích an ninh” (externalization of security). Thứ nhất, “đôi ngoại quốc phòng” nhấn mạnh việc vận dụng sức mạnh “phi chiến đấu” (như huấn luyện, hỗ trợ nhân đạo..., kiểu “du lịch quân đội” - military tourism) nhằm xây dựng lòng tin chiến lược [2]; Thứ hai, “chủ nghĩa đa phương trong an ninh” thể chế hóa quan hệ quốc tế dựa trên “các nguyên tắc hành động chung”; Thứ ba, “ngoại hướng hóa lợi ích an ninh” mà theo Buzan và Wæver, đã phản ánh xu hướng các quốc gia mở rộng chính sách an ninh ra ngoài biên giới, nhằm ổn định môi trường bên ngoài trước khi mối đe dọa ảnh hưởng đến lãnh thổ nội địa [9]. Vận dụng ba khung lý thuyết trên, có thể thấy quá trình Việt Nam tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc (2014 - 2024) là biểu hiện cụ thể của đôi ngoại quốc phòng đa phương trong thời kỳ hội nhập quốc tế. Việt Nam vừa sử dụng năng lực quân sự phi chiến đấu để mở rộng hợp tác, vừa tuân thủ chuẩn mực đa phương toàn cầu, đồng thời “xuất khẩu” đóng góp an ninh để củng cố uy tín quốc gia. Qua đó, hoạt động này khẳng định bước tiến thực chất trong hội nhập và chiến lược an ninh chủ động, trách nhiệm của Việt Nam trong thế kỷ XXI.

Bài viết sử dụng phương pháp nghiên cứu định tính kết hợp nghiên cứu trường hợp Việt Nam tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc. Nghiên cứu góp phần bổ sung vào những phân tích học thuật hiện nay về đôi ngoại quốc phòng đa phương thông qua trường hợp cụ thể là sự tham gia của Việt Nam vào hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc. Đồng thời, nhận định thực tiễn này như một công cụ quan trọng để Việt Nam hội nhập quốc tế, củng cố vị thế quốc phòng - an ninh và nâng cao uy tín trên trường quốc tế.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Quan điểm của Việt Nam về đôi ngoại quốc phòng đa phương và sự tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc trong bối cảnh hội nhập quốc tế

Trong tiến trình hội nhập quốc tế, đôi ngoại quốc phòng không chỉ giới hạn trong phạm vi quan hệ song phương mà ngày càng mở rộng sang lĩnh vực hợp tác đa phương, phản ánh xu thế liên kết an ninh khu vực và toàn cầu. Đối với Việt Nam, quan điểm đôi ngoại quốc phòng được định hình dựa trên nguyên tắc hòa bình, độc lập, tự chủ, tự vệ và minh bạch, đồng thời gắn liền với đường lối đối ngoại chung của Việt Nam và là một nội dung của Chiến lược quốc phòng Việt Nam. Trong đó, quan điểm về đôi ngoại quốc phòng đa phương có sự tiến triển cùng với quá trình thực hiện đường lối ngoại giao đa phương của Việt Nam do Chủ tịch Hồ Chí Minh đặt nền móng và “được Đảng và Nhà nước nhận định là một bộ phận quan trọng của đối ngoại Việt Nam, góp phần quan trọng vào công cuộc xây dựng, bảo vệ và phát triển Tổ quốc” [10].

Kể từ sau Chiến tranh Lạnh đến nay, tình hình thế giới đã và đang trải qua những diễn biến phức tạp, khó lường. Vì vậy, an ninh quốc gia ngày nay gắn liền với an ninh khu vực và toàn cầu, trong đó các thách thức phi truyền thống như khủng bố, biến đổi khí hậu hay dịch bệnh đòi hỏi sự phối hợp đa phương. Trong bối cảnh đó, đôi ngoại quốc phòng đa phương là một trong những định hướng trọng yếu, vừa củng cố môi trường an ninh, vừa nâng cao vị thế quốc gia của Việt Nam. Nhận thức được điều này, các Sách trắng Quốc phòng Việt Nam 2004, 2009, 2019 đã từng bước cụ thể hóa hơn về quan điểm đôi ngoại quốc phòng đa phương. Nếu Sách trắng Quốc phòng Việt Nam năm 2004, chưa đề cập đến cụm từ “đôi ngoại quốc phòng đa phương” thì đến Sách trắng Quốc phòng Việt Nam năm 2009, cụm từ này đã chính thức xuất hiện khi đề cập đến chức năng, nhiệm vụ của Viện Quan hệ quốc tế về Quốc phòng trực thuộc Bộ Quốc phòng. Sau đó, trong Sách trắng Quốc phòng Việt Nam năm 2019, đã nhấn mạnh “Việt Nam tăng cường hợp tác quốc phòng đa phương nhằm góp phần bảo đảm quốc phòng, an ninh, bảo vệ chủ quyền

quốc gia” [11; 28]. Theo đó, Việt Nam luôn chủ trương nhất quán thực hiện chính sách quốc phòng mang tính chất hòa bình, tự vệ với chủ trương “không tham gia liên minh quân sự; không liên kết với nước này để chống nước kia; không cho nước ngoài đặt căn cứ quân sự hoặc sử dụng lãnh thổ Việt Nam để chống lại nước khác; không sử dụng vũ lực hoặc đe dọa sử dụng vũ lực trong quan hệ quốc tế” [11; 25]. Đồng thời, cùng với nguyên tắc “bốn không”, Việt Nam cũng khẳng định sẵn sàng mở rộng hợp tác quốc phòng với các đối tác quốc tế, nhất là trong khuôn khổ các diễn đàn đa phương như ASEAN, ARF, ADMM+ và Liên hợp quốc. Như vậy, quan điểm của Việt Nam về đối ngoại quốc phòng đa phương có thể khái quát ở ba điểm: (1) giữ vững nguyên tắc độc lập, tự chủ, dựa trên luật pháp quốc tế; (2) tích cực tham gia, đóng góp có trách nhiệm vào các cơ chế quốc phòng - an ninh đa phương; (3) coi đây là một kênh quan trọng để nâng cao uy tín, vị thế và sức mạnh tổng hợp quốc gia trong bối cảnh hội nhập quốc tế. Những quan điểm này đã thể hiện tính thống nhất với đường lối, chủ trương của Việt Nam được nêu lên tại các kỳ Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng Cộng sản Việt Nam về ngoại giao đa phương từ Đại hội VI đến Đại hội XIII về “chủ động, tích cực tham gia các cơ chế đa phương về quốc phòng, an ninh theo tư duy mới về bảo vệ Tổ quốc” [12; 70].

Về quan điểm của Việt Nam đối với việc tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc trong bối cảnh hội nhập quốc tế được hình thành trên cơ sở kết hợp hài hòa giữa lợi ích quốc gia - dân tộc, trách nhiệm quốc tế và định hướng chiến lược về đối ngoại quốc phòng. Kể từ khi trở thành thành viên chính thức của Liên hợp quốc năm 1977, Việt Nam luôn khẳng định lập trường ủng hộ vai trò trung tâm của Liên hợp quốc trong việc duy trì hòa bình và an ninh quốc tế. Mặc dù vậy, Việt Nam không trực tiếp tham gia ngay vào các hoạt động gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc. Khoảng thời gian từ năm 1977 đến khi chính thức cử cán bộ tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc năm 2014 đã thể hiện quan điểm rất thận trọng và cần thiết của Việt Nam. Điều này xuất phát từ nhiều yếu tố khách quan và chủ quan, đặc biệt đối với một dân tộc luôn mang theo “ký ức lịch sử về các cuộc xâm lược nước ngoài” và “xem chủ quyền quốc gia và toàn vẹn lãnh thổ là những giá trị bất di bất dịch” [6; 273] như Việt Nam. Năm 1993, Việt Nam đã từ chối đề nghị của Tổng Thư ký Liên hợp quốc, B. Boutros-Ghali về tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc. Những năm 1990 đến đầu thế kỉ XXI, Việt Nam đang cần tập trung cho việc thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu của công cuộc Đổi mới nhằm khôi phục các nguồn lực trong nước. Theo nguyên Thứ trưởng Ngoại giao, Trưởng Ban Đối ngoại Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, Lê Hoài Trung thì quan điểm dè dặt và thận trọng của Việt Nam còn xuất phát từ những nguyên nhân như: Sự lo ngại của Việt Nam đối với hoạt động gìn giữ hòa bình có thể trở thành công cụ của một số cường quốc phương Tây để xâm phạm chủ quyền của quốc gia khác; những rủi ro tiềm ẩn bao gồm cả rủi ro chính trị, nguy cơ đe dọa tính mạng quân nhân và khả năng bị các nước lớn chi phối về chiến lược; sự cần thiết đối với việc chuẩn bị kĩ về nguồn lực, kiến thức, kĩ năng về một lĩnh vực mới mẻ đối với Việt Nam [5; 3].

Quan điểm của Việt Nam về việc tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc “là kết quả của quá trình nhận thức lâu dài của Đảng Cộng sản Việt Nam, nhất là kể từ khi bắt đầu công cuộc Đổi mới” [4; 91] được định hình trong nhiều văn kiện chính trị, quốc phòng - an ninh quan trọng. Sách Trắng Quốc phòng Việt Nam năm 2009 đã trở thành sách trắng quốc phòng đầu tiên của Việt Nam của Việt Nam đề cập đến hoạt động gìn giữ hòa bình. Theo đó, ngoài việc bày tỏ sự ủng hộ đối với sứ mệnh hòa bình của Liên hợp quốc, Việt Nam đã phát đi tín hiệu về việc đang trong quá trình chuẩn bị để có thể tham gia “một cách hiệu quả”, “phù hợp với khả năng và điều kiện của mình” vào hoạt động gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc [13; 26 - 27]. Đến năm 2019, sau 4 năm chính thức tham gia, trong Sách trắng quốc phòng đã nêu quan điểm, chủ trương của Việt Nam là “tiếp tục đóng góp thực chất và mở rộng quy mô, phạm vi tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc” [11; 29].

Việc tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc là một quyết định có ý nghĩa chiến lược của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước và Chính phủ, thể hiện sự nhất quán trong

đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển; đồng thời đẩy mạnh đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ và tích cực, chủ động hội nhập quốc tế. Chủ trương này phù hợp với các định hướng được xác lập trong Nghị quyết Đại hội XI, XII và XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam; Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 10/4/2014 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế; Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 25/10/2013 của Ban Chấp hành Trung ương về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; cũng như Nghị quyết số 806-NQ/QUTW ngày 31/12/2013 của Quân ủy Trung ương về hội nhập quốc tế và đối ngoại quốc phòng đến năm 2020 và các năm tiếp theo [4; 94]. Đặc biệt, ngày 13/11/2020, Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã thông qua Nghị quyết số 130/2020/QH14 “Về tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc”, trong đó xác định rõ 5 nguyên tắc, 2 hình thức và 10 lĩnh vực [9; 3] làm cơ sở cho hoạt động của lực lượng Việt Nam khi tham gia các sứ mệnh gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc. Quan điểm không thay đổi của Việt Nam khi tham gia các hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc là “giữ được độc lập, tự chủ và lợi ích của Việt Nam; “Việt Nam luôn sẵn sàng là bạn, là đối tác tin cậy với tất cả các nước, nhưng Việt Nam luôn luôn là Việt Nam, tức là chính mình” [15; 32].

Như vậy, trong bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, quan điểm của Việt Nam về tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc được định hình như một sự kết hợp giữa chính sách đối ngoại đa phương, chủ trương hội nhập quốc tế toàn diện và mục tiêu tăng cường năng lực quốc phòng, qua đó vừa củng cố vị thế quốc gia, vừa góp phần vào hòa bình, ổn định khu vực và toàn cầu.

2.2. Tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc của Việt Nam: Một hình thức của đối ngoại quốc phòng đa phương trong bối cảnh hội nhập quốc tế

Nếu như trong nhiều thập niên trước, đối ngoại quốc phòng của Việt Nam chủ yếu tập trung vào việc xây dựng lòng tin chiến lược, củng cố quan hệ song phương và tham gia các cơ chế khu vực như ARF, ADMM hay ADMM+, thì từ năm 2014 trở đi, một bước phát triển mới đã được xác lập: tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc. Đây không chỉ là sự mở rộng phạm vi tham gia của Việt Nam ra ngoài khu vực châu Á - Thái Bình Dương, mà còn là sự khẳng định vai trò chủ động trong một cơ chế hợp tác đa phương có quy mô toàn cầu, gắn trực tiếp với những chuẩn mực và cam kết chung của cộng đồng quốc tế. Việc này cho thấy đối ngoại quốc phòng Việt Nam không còn dừng lại ở hợp tác khu vực, mà đã hòa nhập vào một “sân chơi” rộng lớn hơn, nơi các quốc gia cùng chia sẻ trách nhiệm đối với hòa bình và an ninh quốc tế.

Thứ nhất, tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc là Việt Nam đã tham vào một khuôn khổ đối ngoại quốc phòng đa phương điển hình và quy mô toàn cầu.

Tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc được xem là một bước ngoặt quan trọng trong tiến trình hội nhập quốc tế của Việt Nam nói chung và đối ngoại quốc phòng nói riêng. Các hoạt động đối ngoại quốc phòng của Việt Nam vốn chủ yếu dựa trên quan hệ song phương và tập trung vào xây dựng lòng tin, trao đổi đoàn, hợp tác huấn luyện hoặc chia sẻ kinh nghiệm, thì với việc triển khai lực lượng tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc từ năm 2014, Việt Nam đã chính thức tham gia vào một khuôn khổ hợp tác đa phương có tính điển hình và quy mô toàn cầu. Đây không chỉ là sự mở rộng về phạm vi địa lý của hoạt động đối ngoại quốc phòng, mà còn là sự nâng cấp về chất lượng, phản ánh mức độ trưởng thành và tự tin của Việt Nam trong quá trình hội nhập quốc tế.

Năm 1948, lực lượng gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc được ra đời và dần trở thành một trong những cơ chế đa phương toàn cầu lớn nhất trong an ninh - quốc phòng được. Theo số liệu thống kê của Lực lượng gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc, từ năm 2014 đến năm 2024, mỗi năm có từ 117-125 quốc gia tham gia các sứ mệnh hòa bình (Tác giả tổng hợp từ các báo cáo của lực lượng gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc, [https:// /peacekeeping.un.org](https://peacekeeping.un.org)). Thực hiện các sứ mệnh

gìn giữ hòa bình được triển khai tại nhiều điểm nóng khác nhau trên thế giới, với sự phối hợp lực lượng của nhiều nước có trình độ phát triển, truyền thống quân sự, văn hóa và chính trị khác nhau. Thông qua quá trình thực hiện các sứ mệnh hòa bình, các quốc gia không chỉ thể hiện trách nhiệm đối với hòa bình và an ninh toàn cầu mà còn tham gia vào quá trình xây dựng, duy trì và thực thi các chuẩn mực quốc tế. Việc Việt Nam tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình đồng nghĩa với việc trực tiếp đặt mình vào một môi trường hợp tác đa quốc gia, nơi các quyết định, hoạt động và kết quả đều phụ thuộc vào sự phối hợp tập thể và các chuẩn mực quốc tế do Liên hợp quốc xác lập. Điều này thể hiện rõ tính chất “đa phương” của đối ngoại quốc phòng, bởi thay vì chỉ hợp tác với một hoặc một vài quốc gia, Việt Nam đã tham gia vào một cơ chế hợp tác toàn cầu, nơi mọi quốc gia đều là đối tác tiềm năng. Hiện nay, Liên hợp quốc đang triển khai hơn 70 hoạt động gìn giữ hòa bình trên thế giới. Việt Nam khi tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình đã bước vào một không gian hợp tác mang tính toàn cầu, vượt lên trên phạm vi song phương hay khu vực, qua đó khẳng định rõ ràng bản chất đa phương trong chính sách đối ngoại quốc phòng của mình. Đồng thời, cũng cho thấy xu thế “ngoại hướng hóa” các lợi ích an ninh thông qua đóng góp lực lượng để ổn định khu vực xa Việt Nam hay tìm cách quản trị rủi ro quốc tế gián tiếp.

Năm 2014, Trung tâm Gìn giữ hòa bình Việt Nam được thành lập, đến năm 2018 được đổi tên là Cục Gìn giữ hòa bình Việt Nam. Vào tháng 6/2014, Việt Nam chính thức cử 2 cán bộ tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc. Bắt đầu từ năm 2018, Việt Nam đã triển khai theo cả hai hình thức cá nhân và đơn vị với 10 cá nhân và 63 thành viên của Bệnh viện dã chiến cấp 2 số 1. Vào năm 2022, Việt Nam đã triển khai thêm một hình thức đơn vị là đội Công binh số 1 [16; 19]. Phạm vi hoạt động của các thành viên gìn giữ hòa bình Việt Nam là tại Nam Sudan, Cộng hòa Trung Phi, khu vực Abyei và Trụ sở Liên hợp quốc.

Bảng 1. Kết quả triển khai lực lượng tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc của Việt Nam

(Gửi kèm Báo cáo số: 3030/BC-BQP ngày 22 tháng 8 năm 2023 của Bộ Quốc phòng)

Năm	Tham gia theo hình thức cá nhân	Tham gia theo hình thức đơn vị	Ghi chú
2014	02		
2015	05		
2016	05		
2017	08		
2018	10	63 (BVDC2.1)	
2019	10	63 (BVDC2.2)	Do dịch Covid 19, nhiệm kỳ của BVDC2.2 kéo dài từ 11/2019-3/2021
2020	1		
2021	14	63 (BVDC2.3)	
2022	22	247 (ĐCB1+BVDC2.4)	
2023	09	63 (BVDC2.5)	
Tổng	97	499	Tổng: 596 đ/c

(Nguồn: Bộ Quốc phòng (2023), *BÁO CÁO Tổng kết thi hành pháp luật về tham gia hoạt động GGHB Liên hợp quốc*, Số: 3030/BC-BQP, Hà Nội, ngày 22 tháng 8 năm 2023) [11; 19].

Mặc dù tham gia muộn, nhưng song song với quá trình hoàn thiện cơ sở pháp lý trong nước, số lượng cán bộ tham gia các hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc của Việt Nam đã ngày càng tăng, bao gồm cả hình thức cá nhân và đơn vị. Vị trí xếp hạng đóng góp lực lượng theo

quốc gia vào lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc của Việt Nam cũng tăng lên nhanh chóng từ 116/122 (tháng 12/2014) lên 37/120 (tháng 12/2024) [17].

Trực tiếp tham gia vào hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc là môi trường điển hình để Việt Nam kết hợp giữa sức mạnh cứng và sức mạnh mềm trong đối ngoại quốc phòng. Về sức mạnh cứng, Việt Nam triển khai lực lượng, trang bị và kỹ năng quân sự nhằm thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh, cứu trợ nhân đạo, y tế và công binh. Về sức mạnh mềm, Việt Nam lan tỏa các giá trị về nhân văn, trách nhiệm và cam kết hòa bình, từ đó tạo dựng hình ảnh một quốc gia yêu chuộng hòa bình, có trách nhiệm với cộng đồng quốc tế. Sự kết hợp này vừa củng cố năng lực quân sự, vừa mở rộng nguồn lực chính trị - ngoại giao, phản ánh sự linh hoạt và chủ động của Việt Nam trong chính sách quốc phòng đa phương.

Thứ hai, thông qua quá trình tham gia các hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc đã mở ra kênh hợp tác quốc phòng đa phương hiệu quả.

Việt Nam tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc đồng nghĩa với việc hợp tác cùng lúc với nhiều quốc gia trên thế giới. Tại Nam Sudan hay Cộng hòa Trung Phi, lực lượng Việt Nam, đặc biệt là các bệnh viện dã chiến cấp 2 và đội công binh đã phối hợp với lực lượng của Anh, Pháp, Nhật Bản, Hàn Quốc, Ấn Độ, cũng như với các cơ quan chuyên môn của Liên hợp quốc. Sự phối hợp này không chỉ mang tính kỹ thuật mà còn tạo điều kiện để quân nhân Việt Nam rèn luyện năng lực làm việc trong môi trường đa quốc gia, đa văn hóa, vốn là thách thức lớn đối với mọi lực lượng tham gia gìn giữ hòa bình. Thông qua hoạt động gìn giữ hòa bình, Việt Nam nhận được sự hỗ trợ về huấn luyện, trang bị và kinh nghiệm từ nhiều đối tác, tiêu biểu như Australia, Nhật Bản, Hàn Quốc và Mỹ. Đây chính là minh chứng rõ ràng cho việc sử dụng một cơ chế đa phương để thúc đẩy quan hệ quốc phòng song phương và đa phương, qua đó mở rộng mạng lưới đối tác, tăng cường lòng tin chiến lược. Trong Báo cáo Tổng kết thi hành pháp luật về tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc, Số: 3030/BC-BQP, ngày 22/8/2023 đã nêu lên những kết quả nổi bật của hoạt động hợp tác quốc tế, đó là:

- Mỹ đã viện trợ xây dựng tòa nhà giảng đường, tòa nhà dành cho giảng viên và học viên quốc tế tại Trụ sở Cục Gìn giữ hòa bình Việt Nam; 01 bộ trang bị phục vụ triển khai Bệnh viện dã chiến cấp 2 trị giá 2,47 triệu USD (tương đương khoảng 58,3 tỷ đồng); và đang giải ngân 01 gói trang bị, phương tiện phục vụ huấn luyện và triển khai trị giá 4,33 triệu USD (tương đương khoảng 102,2 tỷ đồng).

- Australia đã viện trợ 02 xe cứu thương và 01 máy phát điện 340 KVA, trị giá hơn 5 tỷ đồng cho Cục gìn giữ hòa bình Việt Nam để triển khai cùng Bệnh viện dã chiến cấp 2 số 1; từ năm 2018 đến nay đã hỗ trợ vận chuyển người và trang bị các thê đội Bệnh viện dã chiến cấp 2 của Việt Nam sang Phái bộ Nam Sudan bằng máy bay vận tải chiến lược C-17 của Không quân Hoàng gia Australia.

- Đại sứ quán Pháp tại Việt Nam thông qua Tổ chức Quốc tế Pháp ngữ tại Việt Nam cam kết hỗ trợ mở 01 thư viện và 01 phòng Lab tại Trụ sở Cục Gìn giữ hòa bình Việt Nam.

- Đại sứ quán Đức cũng thông báo đang nghiên cứu viện trợ một số trang thiết bị trị giá 500.000 Euro (tương đương khoảng 12,8 tỷ đồng) phục vụ nhiệm vụ huấn luyện, đào tạo và triển khai lực lượng tham gia hoạt động Gìn giữ hòa bình của Việt Nam.

- Đến tháng 8/2023, Việt Nam đã ký 09 Bản ghi nhớ với các quốc gia đối tác về hợp tác trong lĩnh vực gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc, gồm: Trung Quốc (4/2015), Mỹ (5/2015), Nhật Bản (9/2015), Australia (3/2015), Hàn Quốc (9/2015), Ấn Độ (9/2016), Pháp (10/2016), Liên bang Nga (11/2017) và New Zealand (11/2017).

- Để triển khai lực lượng cấp đơn vị tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc, Việt Nam đã ký Bản ghi nhớ số DFS/UNMISS/VIE ngày 26/9/2018 ký giữa Chính phủ Việt Nam và Liên hợp quốc về đóng góp nguồn lực Bệnh viện dã chiến cấp 2 tới Phái bộ Nam Sudan; Bản ghi nhớ số DFS-MOU-UNISFA-VNM-200708-1 ngày 01/6/2022 ký giữa Chính phủ Việt Nam và Liên hợp quốc về đóng góp nguồn lực tới Phái bộ Abyei, đây là các thỏa thuận

ràng buộc nghĩa vụ và quyền lợi của các bên trong cử lực lượng tham gia hoạt động tại Phái bộ gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc [16; 11-13] (Các khoản tiền viện trợ được tính theo tỷ giá và thời gian quy đổi của năm 2023).

Trong 10 năm triển khai lực lượng gìn giữ hòa bình (2014 – 2024), Việt Nam đã thực sự tham gia thêm một cơ chế đối ngoại đa phương rộng mở hơn các cơ chế khu vực truyền thống như ADMM, ADMM+ hay ARF. Đồng thời, với tinh thần tham gia muộn nhưng sẽ tham gia “một cách có hiệu quả”, Việt Nam đã mở các lớp huấn luyện đào tạo về chuyên môn, năng lực tiếng Anh, năng lực làm việc trong môi trường đa văn hóa với sự phối hợp với bộ quốc phòng của các nước và các chuyên gia quốc tế. “Hợp tác và hội nhập quốc tế về quốc phòng là yếu tố ảnh hưởng lớn đến nhiệm vụ củng cố tiềm lực quốc phòng, xây dựng Quân đội tinh nhuệ, tiến lên hiện đại, đáp ứng yêu cầu bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Thông qua chương trình hợp tác đào tạo, huấn luyện với quân đội nước ngoài và tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc, cán bộ, chiến sĩ Quân đội nhân dân Việt Nam có cơ hội giao lưu, học hỏi, trải nghiệm và cọ xát trong môi trường quốc tế, từ đó tích lũy kinh nghiệm, nâng cao hình ảnh, vị thế, uy tín của đất nước và quân đội trong mắt bạn bè quốc tế” [18]. Mặt khác, thông qua các hoạt động hợp tác về đào tạo, huấn luyện cho lực lượng tham gia các sứ mệnh gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc mà các kênh đối thoại quốc phòng đa phương của Việt Nam ngày càng đa dạng hơn.

Thứ ba, với những kết quả đóng góp vào hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc, góp phần nâng cao vai trò của Việt Nam trong các diễn đàn quốc phòng đa phương.

Tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc không chỉ là một minh chứng cho chính sách đối ngoại quốc phòng “tích cực, chủ động, trách nhiệm” của Việt Nam, mà còn tạo ra nền tảng để nâng cao vai trò, vị thế của Việt Nam trong các diễn đàn quốc phòng đa phương khu vực và toàn cầu. Trước hết, hoạt động gìn giữ hòa bình là một trong những trụ cột quan trọng của hợp tác quốc phòng đa phương, bởi nó gắn liền với các giá trị phổ quát về hòa bình, an ninh và phát triển bền vững những ưu tiên được các tổ chức quốc tế và khu vực như Liên hợp quốc, ASEAN cũng như các diễn đàn quốc phòng mở rộng như ADMM, ADMM+ hay ARF. Việc Việt Nam triển khai lực lượng gìn giữ hòa bình tại Nam Sudan, Cộng hòa Trung Phi và tham gia các cơ quan thuộc Liên hợp quốc không chỉ khẳng định cam kết của Việt Nam đối với cộng đồng quốc tế, mà còn tạo cơ sở để Việt Nam đóng góp một cách thực chất hơn trong việc định hình chương trình nghị sự của các diễn đàn quốc phòng đa phương.

Một khía cạnh quan trọng là sự tham gia này góp phần củng cố hình ảnh của Việt Nam như một thành viên có trách nhiệm và đáng tin cậy trong hệ thống an ninh quốc tế. Trong các diễn đàn như ADMM+, Đối thoại Shangri-La, việc Việt Nam có thực tiễn triển khai lực lượng gìn giữ hòa bình giúp nâng cao tính thuyết phục của tiếng nói Việt Nam, bởi đây không còn là những cam kết mang tính chính trị - ngoại giao chung chung, mà đã được hiện thực hóa bằng những đóng góp cụ thể về nhân lực, cơ sở vật chất, và kinh nghiệm triển khai tại các vùng xung đột. Quá trình triển khai các bệnh viện dã chiến và đơn vị công binh đến Nam Sudan hay Cộng hòa Trung Phi thể hiện rõ cách Việt Nam sử dụng công cụ quốc phòng phi chiến đấu để gia tăng uy tín quốc tế. Chính vì vậy, tạo điều kiện để Việt Nam tham gia chủ động hơn vào các cuộc thảo luận, đề xuất sáng kiến và định hướng hợp tác, đặc biệt là trong các lĩnh vực như an ninh phi truyền thống, hỗ trợ nhân đạo, và khắc phục hậu quả chiến tranh bởi Việt Nam có thể mạnh và kinh nghiệm thực tiễn.

Hoạt động gìn giữ hòa bình còn đóng góp cho quá trình Việt Nam xây dựng và mở rộng mạng lưới hợp tác quốc phòng với nhiều quốc gia thành viên Liên hợp quốc, trong đó có các cường quốc và đối tác quan trọng. Thông qua cơ chế huấn luyện, trao đổi chuyên gia, và phối hợp triển khai lực lượng tại địa bàn, Việt Nam có cơ hội tăng cường quan hệ hợp tác quốc phòng song phương và đa phương, đồng thời nâng cao năng lực hội nhập của quân đội Việt Nam trong môi trường quốc tế. Đây là cơ sở để Việt Nam củng cố vai trò trong các cơ chế hợp tác đa phương, khi sự hiện diện và đóng góp thực chất trong gìn giữ hòa bình được cộng đồng

quốc tế đánh giá cao và coi là một minh chứng cho năng lực hợp tác, khả năng hội nhập cũng như thiện chí xây dựng hòa bình.

Hơn nữa, sự tham gia gìn giữ hòa bình còn là điều kiện để Việt Nam tích lũy uy tín và kinh nghiệm trong việc phối hợp với các cơ quan của Liên hợp quốc, từ đó tăng cường năng lực tham gia vào quá trình hoạch định chính sách quốc phòng - an ninh ở cấp toàn cầu. Điều này đặc biệt quan trọng trong bối cảnh Việt Nam không chỉ là một thành viên ASEAN, mà còn nhiều lần đảm nhiệm vai trò quan trọng trong các diễn đàn như Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc (2008-2009; 2020-2021). Kinh nghiệm triển khai lực lượng gìn giữ hòa bình đã giúp tiếng nói của Việt Nam trong các cuộc thảo luận về hòa bình và an ninh quốc tế trở nên thực tế, gắn liền với các đóng góp cụ thể, từ đó nâng cao vị thế của Việt Nam trong các khuôn khổ đối thoại quốc phòng đa phương.

Có thể thấy, tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình không chỉ dừng lại ở ý nghĩa biểu tượng về hội nhập quốc tế, mà còn là một cơ sở để Việt Nam khẳng định vai trò và nâng cao ảnh hưởng trong các diễn đàn quốc phòng đa phương. Thông qua hoạt động này, Việt Nam không chỉ góp phần vào hòa bình, ổn định chung, mà còn từng bước khẳng định bản thân là một nhân tố tích cực, có trách nhiệm và có khả năng đóng góp ý tưởng, sáng kiến, cũng như giải pháp cho các thách thức an ninh khu vực và toàn cầu. Đây chính là minh chứng rõ rệt cho việc đối ngoại quốc phòng đa phương của Việt Nam đã có bước phát triển về chất, gắn liền giữa cam kết chính trị, năng lực triển khai và vai trò ngày càng nổi bật trong các diễn đàn quốc phòng đa phương.

Thứ tư, việc tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình là bước tiến quan trọng trong tiến trình hội nhập quốc tế của Việt Nam, phản ánh xu hướng “quốc tế hóa lợi ích an ninh - quốc phòng”.

Tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc đánh dấu một bước tiến quan trọng trong tiến trình hội nhập quốc tế của Việt Nam, không chỉ bởi sự mở rộng vai trò quốc tế mà còn bởi việc làm rõ xu hướng “quốc tế hóa lợi ích an ninh - quốc phòng”, tức lợi ích quốc phòng không chỉ được bảo đảm trong biên giới quốc gia mà còn gắn với hòa bình, ổn định và hợp tác toàn cầu. Thông qua việc cử quân nhân, sĩ quan liên lạc, công binh, quân y tham gia các phái bộ gìn giữ hòa bình tại những điểm nóng như Nam Sudan, Cộng hòa Trung Phi và khu vực Abyei, Việt Nam đã thực hiện cam kết thực tiễn với cộng đồng quốc tế về bảo vệ hòa bình thế giới - một dấu hiệu rõ ràng cho thấy quốc phòng không còn là lĩnh vực biệt lập mà là một phần thiết yếu của chính sách đối ngoại toàn diện.

Từ quan sát viên đến đóng góp thực chất của quá trình tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc đã phản ánh sự chuyển biến từ nhận thức đến hành động của Việt Nam về đối ngoại quốc phòng đa phương trong hội nhập quốc tế. Trước năm 2014, Việt Nam mới chỉ dừng lại ở việc gửi sĩ quan liên lạc, nghiên cứu, quan sát trong các cơ chế gìn giữ hòa bình. Từ năm 2014 đến nay, Việt Nam đã triển khai các Bệnh viện dã chiến cấp 2, Đội Công binh và nhiều sĩ quan tham mưu, tham gia trực tiếp dưới lá cờ Liên hợp quốc. Đây là bước phát triển từ hội nhập chính trị - ngoại giao sang hội nhập quốc phòng - an ninh toàn cầu, cho thấy Việt Nam đã chuyển từ vị thế “người quan sát” thành “người đóng góp tích cực”. Đồng thời khẳng định sự thống nhất giữa hội nhập quốc tế về kinh tế, chính trị, ngoại giao với hội nhập quốc phòng, làm rõ tính toàn diện của tiến trình hội nhập quốc tế Việt Nam.

Trong giai đoạn trước đây, an ninh - quốc phòng của Việt Nam chủ yếu được hiểu trên phương diện truyền thống, gắn liền với nhiệm vụ bảo vệ lãnh thổ, chủ quyền và chế độ chính trị. Tuy nhiên, trong bối cảnh toàn cầu hóa, phạm vi của khái niệm này đã được mở rộng, gắn chặt với ổn định quốc tế, an ninh khu vực cũng như việc tuân thủ và góp phần định hình các chuẩn mực toàn cầu. Việc tham gia các hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc thể hiện nhận thức mới của Việt Nam, rằng lợi ích quốc phòng không chỉ dừng lại ở việc bảo vệ quốc gia, mà còn bao hàm trách nhiệm đóng góp vào việc duy trì hòa bình quốc tế vì một môi trường quốc tế ổn định chính là lợi ích thiết thân và trực tiếp của Việt Nam. Đây là minh chứng rõ rệt cho xu hướng “quốc tế hóa lợi ích an ninh”, khi an ninh của Việt Nam ngày càng gắn bó mật thiết với

an ninh chung của khu vực và thế giới, và chỉ có thể được bảo đảm bền vững trong một trật tự quốc tế công bằng, hợp tác và dựa trên luật pháp.

Quan điểm này đồng thời phản ánh cách tiếp cận đối ngoại quốc phòng đa phương, trong đó Việt Nam đặt vấn đề quốc phòng - an ninh trong không gian hòa bình và an ninh toàn cầu. Nhận thức đó phù hợp với định hướng chiến lược của Việt Nam. Báo cáo Chính trị tại Đại hội IX của Đảng Cộng sản Việt Nam (2001) đã khẳng định chủ trương đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ, với mục tiêu “sẵn sàng là bạn, là đối tác tin cậy của các nước trong cộng đồng quốc tế, phấn đấu vì hòa bình, độc lập và phát triển” [19 ; 146]. Đại hội XI (2011) tái khẳng định chủ trương này, đồng thời nhấn mạnh việc “tiếp tục mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh” [20; 433]. Các kỳ Đại hội tiếp theo duy trì nhất quán đường lối này, đặc biệt là Đại hội XIII, khi Việt Nam đặt mục tiêu “đẩy mạnh và nâng tầm đối ngoại đa phương, kết hợp chặt chẽ với đối ngoại song phương, thực hiện tốt các trọng trách quốc tế, nhất là trong ASEAN, Liên hợp quốc và các khuôn khổ hợp tác ở khu vực châu Á Thái Bình Dương - Thái Bình Dương” [12; 115]. Sách trắng quốc phòng Việt Nam năm 2019 cũng đã khẳng định quan điểm về sự gắn kết giữa quốc phòng - an ninh quốc gia với nền chính trị và hòa bình quốc tế là “Việt Nam tiếp tục đẩy mạnh hội nhập quốc tế và đối ngoại về quốc phòng; tìm kiếm giải pháp lâu dài để giải quyết các tranh chấp, bất đồng bằng các biện pháp hòa bình, góp phần duy trì hòa bình, ổn định và phát triển thịnh vượng ở khu vực và trên thế giới” [11; 108]. Những định hướng đó đã tạo nền tảng chính trị, pháp lý và môi trường thuận lợi để Việt Nam từng bước hội nhập vào các chuẩn mực quốc tế về gìn giữ hòa bình [5; 4].

Tóm lại, việc Việt Nam tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc đã đánh dấu bước trưởng thành quan trọng trong đối ngoại quốc phòng, khi đất nước chính thức tham gia một khuôn khổ hợp tác đa phương điển hình và quy mô toàn cầu. Hoạt động này không chỉ nâng cao vị thế, uy tín quốc tế của Việt Nam, mà còn góp phần củng cố lòng tin chiến lược, mở rộng quan hệ quốc phòng, và tạo dựng môi trường quốc tế thuận lợi cho phát triển đất nước. Trong bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc là một minh chứng sinh động cho sự kết hợp giữa lợi ích quốc gia và trách nhiệm quốc tế, đồng thời phản ánh rõ tính chất đa phương trong chính sách đối ngoại quốc phòng của Việt Nam.

3. Kết luận

Thực tiễn tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc giai đoạn 2014-2024 đã trở thành minh chứng sinh động cho bước phát triển mới trong đối ngoại quốc phòng của Việt Nam. Từ những đóng góp ban đầu mang tính thử nghiệm đến việc triển khai lực lượng chuyên nghiệp tại các phái bộ và Bệnh viện dã chiến cấp 2, Việt Nam đã khẳng định quyết tâm, năng lực và trách nhiệm trong việc tham gia giải quyết các thách thức an ninh phi truyền thống toàn cầu. Những nỗ lực này không chỉ nâng cao uy tín quốc tế, củng cố niềm tin chiến lược với các đối tác, mà còn mở rộng không gian đối ngoại quốc phòng đa phương của Việt Nam trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng. tham gia gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc vừa là một kênh hợp tác thiết thực để Việt Nam hội nhập quốc phòng – an ninh toàn cầu, vừa là công cụ quan trọng để khẳng định vị thế “thành viên có trách nhiệm” của cộng đồng quốc tế. Kết quả đạt được trong hơn một thập kỷ qua cho thấy Việt Nam đã bước đầu chuyển từ “người thụ hưởng an ninh” sang “người đóng góp an ninh”, phù hợp với chủ trương đối ngoại “chủ động, tích cực, trách nhiệm, vì hòa bình, hợp tác và phát triển”. Đây sẽ là nền tảng quan trọng để Việt Nam tiếp tục mở rộng phạm vi và nâng cao chất lượng tham gia trong giai đoạn tiếp theo, qua đó đóng góp thiết thực vào hòa bình, ổn định của khu vực và thế giới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Ruggie JG, (1992). Multilateralism: the Anatomy of an Institution. *International Organization*, 46 (3), 561-598.

- [2] Cottey A & Forster A. (2004). *Reshaping Defence Diplomacy: New Roles for Military Cooperation and Assistance*. Adelphi Paper 365, Oxford University Press.
- [3] NH Quân, (2015). *Tổ chức, xây dựng lực lượng Việt Nam tham gia các hoạt động gìn giữ hòa bình Liên Hợp Quốc*. NXB Quân đội Nhân dân, Hà Nội.
- [4] VV Khanh, (2021). *Hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc và đóng góp của Việt Nam*. NXB Quân đội Nhân dân, Hà Nội.
- [5] PX Dung, NCV Hung, (2022). *Vietnam's peacekeeping contributions: Drivers and prospects*. ISEAS–Yusof Ishak Institute, Singapore.
- [6] Vershinina VV, Koldunova EV, & Kuklin NS, (2023). Southeast Asian states' approaches to peacekeeping and conflict resolution. *Vestnik RUDN International Relations*, 23(2), 265-277.
- [7] HD Nhân, (2017). *Đối ngoại quốc phòng Việt Nam đầu thế kỷ XXI đến nay*. Luận án, Học viện Ngoại giao.
- [8] Jenkins M, (2020). *Women and peacekeeping in ASEAN countries*. UNDP.
- [9] Buzan B & Wæver O, (2003). *Regions and powers the structure of International Security*. Cambridge University Press, New York, USA.
- [10] ĐH Việt, (10, 08, 2025). *Ngoại giao đa phương đưa đất nước hội nhập toàn diện và sâu rộng trong thời đại mới*. <https://www.tapchiconsan.org.vn/web/guest/quoc-phong-an-ninh-oi-ngoai1/-/2018/1064102/ngoi-giao-da-phuong-dua-dat-nuoc-hoi-nhap-toan-dien-va-sau-rong-trong-thoi-dai-moi.aspx>.
- [11] Bộ Quốc phòng, (2019). *Quốc phòng Việt Nam 2019 (Sách trắng)*. NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [12] Đảng Cộng sản Việt Nam, (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Hà Nội*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
- [13] Bộ Quốc phòng, (2009). *Quốc phòng Việt Nam (Sách trắng)*. NXB Thế giới, Hà Nội.
- [14] Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2020), *Nghị quyết số 130/2020/QH14 - Nghị quyết về tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc*, Hà Nội.
- [15] NC Vịnh, (2024). *Hành trình vì hòa bình (Hồi ức)*. NXB Quân đội Nhân dân, Hà Nội.
- [16] Bộ Quốc phòng (2023). *Báo cáo tổng kết thi hành pháp luật về tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc (Số 3030/BC-BQP, ngày 22 tháng 8 năm 2023)*, Hà Nội.
- [17] United Nations Peacekeeping (2025, August). <https://peacekeeping.un.org>.
- [18] HX Chiến, (2025). Hợp tác và hội nhập quốc tế về quốc phòng của Việt Nam trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. *Tạp chí Cộng sản* 10, 08. <https://www.tapchiconsan.org.vn/web/guest/quoc-phong-an-ninh-oi-ngoai1/-/2018/1087802/hop-tac-va-hoi-nhap-quoc-te-ve-quoc-phong-cua-viet-nam-trong-ky-nguyen-vuon-minh-cua-dan-toc.aspx#>.
- [19] Đảng Cộng sản Việt Nam, (2016). *Văn kiện Đảng toàn tập*, Tập 60. NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [20] Đảng Cộng sản Việt Nam, (2019). *Văn kiện Đại hội Đảng thời kỳ đổi mới - Phần II (Đại hội X, XI, XII)*. NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.